

Bản án số: 59/2020/HSST
Ngày: 17/11/2020

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Khánh và ông Nguyễn Huy Sự.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Bảy – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17/11/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2020/TLST - HS ngày 30/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2020/QĐXXST - HS ngày 05/11/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T, sinh năm 1977; giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Thôn x, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Đặc điểm nhân thân: Ngày 03/4/2012 Chủ tịch UBND huyện L, tỉnh Hà Nam quyết định đưa đối tượng nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm Chữa bệnh, Giáo dục, Lao động xã hội tỉnh Hà Nam, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính ngày 04/4/2014. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 05/9/2020, chuyển tạm giam từ ngày 08/9/2020; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 05/9/2020, bị cáo Nguyễn Đức T đi bộ từ chỗ ở đến đường trục xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam và đứng đợi người đàn ông tên là H, nhà ở xã N, huyện L (T không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể của H) đến đón đi làm hàn xì. Khi gặp nhau, H rủ T đi mua Heroine để cùng sử dụng rồi đi làm, T

nói “*Em không có tiền*” thì H nói “*Anh có tiền để anh bỏ ra trước*”. H điều khiển xe mô tô chở T đi được một đoạn thì bảo T xuống xe đứng đợi để H đi mua Heroine. Khoảng 5 phút sau, H quay lại đón T và điều khiển xe đi tìm địa điểm sử dụng ma túy. Trên đường đi, H đưa cho T 01 đoạn ống nhựa màu cam có sọc trắng được hàn kín hai đầu và nói đó là Heroine vừa mua với giá 200.000 đồng, T cầm đoạn ống nhựa ở trong lòng bàn tay phải. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa bàn thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam thì bị Lực lượng Công an huyện B phối hợp cùng Công an xã B yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Khi T xuống xe thì H điều khiển xe mô tô bỏ chạy thoát. Quá trình kiểm tra, T đã tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 đoạn ống nhựa màu cam có sọc kẻ trắng được hàn kín hai đầu dài khoảng 02cm mà T đang cầm trong lòng bàn tay phải và khai nhận đó là Heroine cất giữ để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa T đến trụ sở UBND xã B để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là 01 đoạn ống nhựa màu cam có sọc kẻ trắng được hàn kín hai đầu dài khoảng 02cm, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại thôn x, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam nhưng không thu giữ được đồ vật, tài sản, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 964/GĐKTHS ngày 06/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: “*Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu cam có sọc kẻ trắng được hàn kín hai đầu dài khoảng 02cm, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu QT: 0,170 gam*”.

Tại Cáo trạng số 66/CT - VKS - MT ngày 29/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Đức T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và xử phạt bị cáo từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hành vi tàng trữ trái phép 0,170 gam Heroine nhằm sử dụng của bị cáo Nguyễn Đức T bị lực lượng Công an bắt quả tang vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 05/9/2020 tại đoạn đường thuộc địa bàn thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết *“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”* và *“bố để được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất và hạng nhì”* quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị đưa đi cai nghiện bắt buộc nay tiếp tục phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy vì vậy Hội đồng xét xử thấy phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến hoàn cảnh gia đình và nhân thân của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét tại biên bản xác minh tài sản của Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã xác định bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Xét số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành do vậy cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Bị cáo T khai nhận nguồn gốc số ma túy bị cáo tàng trữ do người đàn ông tên H trú tại xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam đưa cho bị cáo cầm vào sáng ngày 05/9/2020 nhằm cùng sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành xác minh tại xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam nhưng không có đối tượng nào tên H có đặc điểm như T đã khai nhận. Ngoài lời khai của T, tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số Heroine và đối tượng có liên quan để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (05/9/2020).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong có số 964/GĐKTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định được xác định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/10/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Đức T phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo T biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã C, huyện L;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Đặng Trần Anh Dũng

(Đã ký)